

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VINH QUANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ VINH QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2300999481

3. Ngày thành lập: 15/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phố Trần Huy Liệu, khu Phúc Sơn, Phường Vũ Ninh, Thành phố Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0972070282

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
2.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
3.	Bán buôn đồ uống	4633
4.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
5.	Sản xuất thủy tinh và sản phẩm từ thủy tinh	2310
6.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
7.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
8.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
9.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
10.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
11.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
12.	Bán buôn thực phẩm	4632
13.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
14.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
15.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
16.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
17.	Sản xuất thảm, chăn đệm	1323
18.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
19.	Sản xuất giày dép	1520

20.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
21.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
22.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
23.	Cho thuê xe có động cơ	7710
24.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
25.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
26.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
27.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079
28.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
29.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1321
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
31.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
32.	Tái chế phế liệu	3830
33.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
34.	Bán mô tô, xe máy	4541
35.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
36.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
37.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
38.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
39.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
40.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
41.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
42.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
43.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
44.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
45.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
46.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
47.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
49.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
50.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
51.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc lào	4634
52.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
53.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
54.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
55.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610

56.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
57.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
58.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
59.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
60.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
61.	Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu	1329
62.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
63.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
64.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
65.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
66.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
67.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
68.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
69.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
70.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512
71.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	2825
72.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
73.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821
74.	Sản xuất máy cho ngành dệt, may và da	2826
75.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
76.	Thuộc, sơ chế da; sơ chế và nhuộm da lông thú	1511
77.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
78.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
79.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
80.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
81.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
82.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
83.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
84.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
85.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
86.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
87.	Bán buôn gạo	4631
88.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
89.	Sửa chữa thiết bị điện	3314

90.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
91.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
92.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
93.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác	2393
94.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
95.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
96.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
97.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
98.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
99.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
100.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
101.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
102.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
103.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
104.	Sản xuất các loại dây bện và lưới	1324
105.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530

6. Vốn điều lệ: 1.900.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: TRƯƠNG THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 01/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 091508259

Ngày cấp: 15/09/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Quăn, Xã Tân Đức, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Quăn, Xã Tân Đức, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRƯỜNG THỊ HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 01/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 091508259

Ngày cấp: 15/09/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Quăn, Xã Tân Đức, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Quăn, Xã Tân Đức, Huyện Phú Bình, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh